

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
DẦU KHÍ NHƠN TRẠCH 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /CPNT2-KHTH

Nhon Trạch, ngày 09 tháng 05 năm 2025

TÓM TẮT SỔ CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 28/04/2025
ĐỀ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam
 - Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM.

I. CƠ CẤU SỞ HỮU

1. Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông.

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	2	3	4	5	6	7
1	Cổ đông Nhà nước	178.048.000	49,93%	02	02	0
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	0	0	0	0	0
3	Cổ đông lớn	194.722.195	67,64%	02	02	0
	- Trong nước	194.722.195	67,64%	02	02	0
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
4	Công đoàn Công ty	0	0	0	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0	0	0	0
7	Cổ đông khác	86.031.914	29,89%	8.205	78	8.322
	- Trong nước	48.205.834	16,75%	8.010	32	8.173
	- Nước ngoài	37.826.080	13,14%	195	46	149
TỔNG CỘNG		287.876.029	100%	8.403	81	8.322
Trong đó: - Trong nước		250.049.949	86,86%	8.208	35	8.173
- Nước ngoài		37.826.080	13,14%	195	46	149

2. Cơ cấu sở hữu theo cổ đông lớn và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTKCN):

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	2	3	4	5	6	7
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là NĐTCKCN	194.722.195	67,64%	02	02	0
	- Trong nước	194.722.195	67,64%	02	02	0
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% VDL trở lên	0	0	0	0	0
	- Trong nước	0	0	0	0	0
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
3	NĐTCKCN là cổ đông sở hữu < 5% VDL					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
TỔNG CỘNG						

Ghi chú:

- Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được định nghĩa tại Điều 11 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14.
- Cổ đông lớn là cổ đông nắm giữ cổ phiếu tương đương 5% vốn điều lệ hoặc hơn.
- (*): nêu số lượng tổ chức, cá nhân của từng loại hình.

3. Cơ cấu cổ đông theo loại cổ phiếu

a. Đối với trường hợp niêm yết bổ sung sau phát hành thêm, sát nhập: Không có

b. Đối với hồ sơ niêm yết bổ sung sau đợt chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: Không có

c. Các trường hợp khác:

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Người nội bộ	0	185.915	185.915	0,06%
II. Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0%
III. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0	0	0%

IV.Cổ đông khác	0	287.690.111	287.690.111	99,94%
1.Trong nước	0	249.864.034	249.864.034	86,80%
1.1 cá nhân	0	38.420.389	38.420.389	13,35%
1.2 tổ chức	0	211.443.645	211.443.645	73,45%
2.Nước ngoài	0	37.826.080	37.826.080	13,14%
2.1 cá nhân	0	736.139	736.139	0,26%
2.2 tổ chức	0	37.089.941	37.089.941	12,88%
TỔNG CỘNG	0	287.876.029	287.876.029	100%

I. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐẶC BIỆT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng
A. Cổ đông nhà nước							
1	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	102276173	11/04/2014	Hà Nội	170.926.080	47,5% (Do POW hiện chỉ còn 80% vốn NN nên tỷ lệ sở hữu vốn nhà nước tại NT2 là 59,37 giảm còn 47.5%)	0
	Tên người đại diện sở hữu cổ phần nhà nước là thành viên chủ chốt của công ty niêm yết						
	Ông Uông Ngọc Hải				101,835,833	35.37%	0
	Ông Ngô Đức Nhân				69,090,247	24.00%	0
2	Công ty TNHH Một thành viên - Tổng Công ty Phát điện 3	3502208399	30/01/2013	Bà Rịa - Vũng Tàu	7.121.920	2,43%	0
	Tên người đại diện sở hữu cổ phần nhà nước là thành viên chủ chốt của công ty niêm yết						
	Ông Trần Văn Lễ				7.121.920	2,43%	0

TỔNG CỘNG A					178.048.000	49,93%	0
B. Cổ đông lớn							
1	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP	102276173	11/04/2014	Hà Nội	170.926.080	59,37%	0
2	Công Ty TNHH Phát Triển Công Nghệ	100276033	11/06/2013	Hà Nội	23.796.115	8,27%	0
Tổng Cộng B					194.722.195	67,64%	
C. Cổ đông chiến lược:							
Tổng Cộng C							
D. Cổ đông sáng lập/cổ đông FDI (đối với trường hợp TCNY là doanh nghiệp FDI)							
Tổng Cộng D							
Tổng Cộng (A+B+C+D)							

Ghi chú: Trường hợp là cổ đông nhà nước: cần ghi rõ tên người đại diện sở hữu cổ phần nhà nước là thành viên chủ chốt của công ty niêm yết (nếu có)

II. BẢNG CHI TIẾT VỀ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

- Đối với trường hợp niêm yết bổ sung sau phát hành thêm, sát nhập: Không có
- Đối với hồ sơ niêm yết bổ sung cho đợt chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: Không có
- Trường hợp khác: Không có

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
THỰC HIỆN CBTT



Nguyễn Văn Quyền